TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **128**/2017/HS-ST
Ngày: 25/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: **Bà Trần Thị Hải**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ **Nguyễn Xuân Hiền**

2/ **Trần Thị Thìn**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Tấn Phát** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.
- Đại diện VKSND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: **Ông Phạm Văn Chìu** - Kiểm sát viên.

Ngày 25/10/2017, tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 123/2017/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trọng H** (tên gọi khác: T), sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp T, xã X, thị xã L, tỉnh Đồng Nai.

Trình độ học vấn: 6/12.

Nghề nghiệp: không.

Con ông Lê H, sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ, sinh năm 1952.

Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ 07 trong gia đình.

Có vợ là Trương Ngọc B, sinh năm 1992

Có con là Lê Chí H, sinh năm 2013.

Tiền sự: không .

Tiền án: 02, cụ thể:

+ Ngày 01/8/2007, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh xử phạt 06 năm 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" và "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 05/8/2013 tại trại giam Thủ Đức.

+ Ngày 28/5/2015, bị Tòa án nhân dân Tx. Long Khánh xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày 03/8/2016 tại Trại giam Huy Khiêm.

Nhân thân:

+ Năm 1999 có hành vi "Trộm cắp tài sản" bị đưa đi trường giáo dưỡng số 4 Long Thành, thời hạn 24 tháng.

+ Năm 2002 có hành vi "Gây rối trật tự công cộng" bị đưa đi trường giáo dưỡng số 4 Long Thành, thời hạn 24 tháng.

+ Năm 2005 có hành vi "Gây rối trật tự công cộng" bị đưa đi cơ sở giáo dục Huy Khiêm, thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom.

Người bị hại:

1/ Chị Tằng Thị H, sinh năm 1995

Trú tại: Khu 2, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Lê Văn T, sinh năm 1987

Trú tại: ấp T, xã Đồi 61, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Trọng H (T) bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 14/7/2017, Lê Trọng H điều khiển xe mô tô biển số 60R6-7146 đi từ Thị xã Long Khánh đến khu nhà trọ của anh Nguyễn Xuân P tại ấp T, xã Đồi 61, huyện T, tỉnh Đồng Nai để gặp bạn. Đến nơi H thấy phòng trọ của bạn khóa cửa, H nhìn sang phòng trọ số 8 do anh Lê Văn T thuê trọ thì thấy cháu Lê Ngọc Quế T (sinh năm 2010) và cháu Lê Quốc Đ (sinh năm 2012) là các con của anh T đang ngồi chơi điện thoại di động hiệu Pantech V955 màu đen. H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại nên nói hai cháu ra xe của H lấy chôm chôm ăn. Cháu T và cháu Đ nghe vậy để điện thoại lại trước cửa phòng trọ rồi đi bộ lại phía xe của H dựng ngoài cổng khu trọ. H lén lút lấy chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần rồi đi ra xe lấy chôm chôm cho cháu T và cháu Đ ăn, sau đó H điều khiển xe đi về xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày H đi đến nhà trọ P (thuộc khu 2, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai). H nhìn vào phòng trọ số 28 dãy B thấy chị Tằng Thị H đang nấu ăn, phía gần cửa phòng có 02 điện thoại di động hiệu Vivo Y31 màu trắng và Hotwav V10 màu đồng của chị H đang cắm sạc pin nên nảy sinh ý định trộm cắp. H lén lút lấy 02 điện thoại di động bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe đi được khoảng 5m thì chị H phát hiện mất điện thoại nên tri hô mọi người trong khu trọ chặn bắt H giao cho Công an xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 03 điện thoại di động (01 hiệu Pantech V955, 01 hiệu Vivo Y31, 01 hiệu Hotwav V10 và 01 xe mô tô biển số 60R6-7146).

Theo biên bản định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Trảng Bom ngày 17/7/2017 kết luận: 01 điện thoại di động Vivo Y31 đã qua sử dụng trị giá 600.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Hotwav V10 đã qua sử dụng trị giá 400.000đ, 01 điện thoại di động Pantech V955 đã qua sử dụng trị giá 1.200.000đ. Tổng trị giá tài sản cần định giá là 2.200.000đ.

Ngày 04/8/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Tằng Thị H: 01 điện thoại di động Vivo Y31 màu trắng, IMEI1: 869525022988071, IMEI2: 869525022988063 và 01 điện thoại di động hiệu Hotwav V10 màu đồng, IMEI1: 359870072283859, IMEI2: 359870072283867. Trả cho anh Lê Văn T : 01 điện thoại di động Pantech V955 màu đen, IMEI1: 860589030172267, IMEI2: 860589030172275. Chị H và anh T đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 134/CT/VKS-HS ngày 03/10/2017, VKSND huyện Trảng Bom truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử bị cáo Lê Trọng H (T) về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Lê Trọng H từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên, cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 14/7/2017 tại ấp T, xã Đồi 61, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Lê Trọng H (T) đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh Lê Văn T 01 điện thoại di động hiệu Pantech V955 trị giá 1.200.000đ. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày tại ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, H tiếp tục hành vi lén lút trộm cắp của chị Tằng Thị H 02 điện thoại di động (Vivo Y31 trị giá 600.000đ và Hotwav V10 trị giá 400.000đ) thì bị bắt quả tang. Bị cáo H từng bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Cướp giật tài sản" vào năm 2007. Sau đó bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội và bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" vào năm 2015. Bị cáo từng "tái phạm" nhưng chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội. Từ những phân tích trên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Trọng H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và

phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 60R6-7146 bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản do bị cáo mượn của anh Kim Văn P, sinh năm 1971, HKTT: ấp H, xã H, Tx. L, tỉnh Đồng Nai. Giấy đăng ký xe 60R6-7146 mang tên anh Ngô Quang L, sinh năm 1986, HKTT: ấp Đ, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Anh L hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom chưa làm việc được, chưa xác định rõ nguồn gốc xe 60R6-7146 nên tách ra xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng H (tên gọi khác: T) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Trọng H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 7 năm 2017.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Văn T, chị Tằng Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
-VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải